

SỞ Y TẾ TỈNH PHÚ THỌ
TRUNG TÂM Y TẾ CẨM KHÊ

Số: 677 /TTYT-KHTC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Cẩm Khê ngày 30 tháng 10 năm 2023

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Trung tâm Y tế huyện Cẩm Khê có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu mua sắm thiết bị, dụng cụ y tế với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Thông tin đơn vị:

- Tên đơn vị: Trung tâm Y tế huyện Cẩm Khê.
- Địa chỉ: Số 147 đường Hoa Khê, thị trấn Cẩm Khê, huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ.
- Mã số thuế: 2600527095

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

- Ông: Lê Hùng Quang - Chức vụ: Kế toán trưởng
- Số điện thoại: 0972990350

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Trung tâm Y tế huyện Cẩm Khê, địa chỉ: Số 147 đường Hoa Khê, thị trấn Cẩm Khê, huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ
- Nhận qua email: Lehungquang91@gmail.com đồng thời gửi bản dấu đỏ về địa chỉ Trung tâm Y tế huyện Cẩm Khê, Số 147 đường Hoa Khê, thị trấn Cẩm Khê, huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ
- Kính đề nghị các hãng sản xuất, nhà cung cấp gửi báo giá theo mẫu quy định tại Thông tư số 14/2023/TT-BYT ngày 30/06/2023 của Bộ Y tế.

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 08h00' ngày 31 tháng 10 năm 2023 đến trước 17h ngày 09 tháng 11 năm 2023.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 09 tháng 11 năm 2023.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục thiết bị y tế/ linh kiện, phụ kiện, vật tư thay thế sử dụng cho trang thiết bị y tế (gọi chung là thiết bị).

(Danh mục yêu cầu, và mẫu báo giá chi tiết kèm theo)

2. Địa điểm cung cấp, lắp đặt; các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, lắp đặt, bảo quản thiết bị y tế: Đơn vị cung ứng phải đáp ứng các yêu cầu về vận chuyển, bảo quản thiết bị y tế và giao hàng tại Trung tâm Y tế huyện Cẩm Khê.

3. Thời gian giao hàng dự kiến: Trong tháng 11 năm 2023.

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: Thanh toán sau khi hoàn thành công việc.

5. Các thông tin khác (nếu có).

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: HSMS, VT.

GIÁM ĐỐC



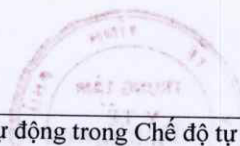
Hà Xuân Hoa



Danh mục thiết bị, dụng cụ y tế yêu cầu báo giá

(Kèm theo Yêu cầu báo giá số: ~~674~~/TTYT-KHTC, ngày 30/10/2023 của TTYT huyện Cẩm Khê)

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng/khối lượng	Đơn vị tính
1	Monitor theo dõi bệnh nhân 5 thông số	1. Cấu hình: - 01 Máy chính màn hình màu TFT 12,1"; hiển thị các thông số: ECG, SPO2, RESP, TEMP, NIBP, IBP (Tùy chọn), EtCO2 (Tùy chọn), C.O (Tùy chọn) Chất gây mê (Tùy chọn) - 01 Dây nguồn. - 01 Băng đo huyết áp người lớn - 01 Đầu đo nhiệt độ - 01 Adapter (cáp nối sensor SpO2) - 01 Sensor SPO2 cho người lớn và trẻ em (loại kẹp ngón tay) - 01 Dây điện tim ECG - 01 Tài liệu hướng dẫn sử dụng (Anh, Việt) 2. Thông số kỹ thuật: Ứng dụng: Bệnh nhân sơ sinh, nhi khoa và người lớn Thông số kỹ thuật hiệu xuất: - Màn hình: Màn hình cảm ứng màu 10,5 inch - Hiển thị: 8 dạng sóng - Chỉ số: Chỉ số báo động - Cảnh báo: Cảnh báo bằng đèn, tiếng bíp và âm thanh báo động - Thời gian xu hướng : 1 - 72 giờ. - Đầu ghi: Tích hợp, màng nhiệt, 3 kênh + Chiều rộng đầu ghi: 48mm + Đầu ghi giấy: 50mm + Tốc độ ghi: 25 mm/s, 50mm/s ECG - Đầu vào: 5 cáp đầu vào ECG và tiêu chuẩn AAMI đường dây để kết nối - Lựa chọn chính: I, II, III, aVR, aVF, aVL, V, V1-V6, TEST - Lựa chọn khuếch đại: x0.5, x1, x2, x4 - Đặc tính tần số: 0.05 ~ 35 HZ (+3dB) - Dạng sóng ECG: 7 kênh - Điện áp thâm nhập: 4000VAC 50/60Hz - Tốc độ quét: 12.5, 25, 50 ,100 mm/sec (trái sang phải hoặc phải sang trái). - Phạm vi HR: 30 ~ 300bpm - Độ chính xác: ± 1bpm or $\pm 1\%$, - Cài đặt phạm vi giới hạn cảnh báo: Giới hạn trên 100 ~ 200bpm, giới hạn dưới 30 ~ 100bpm RESP - Phương pháp đo: Trờ kháng RA-LL - Dải: 0 ~ 120 rpm - Độ chính xác: ± 3 rpm - Dải cài đặt cảnh báo: 6 ~ 120 rpm Giới hạn thấp 3 ~ 120 rpm - Tốc độ quét: 12.5, 25, 50 ,100 mm/sec (trái sang phải hoặc phải sang trái) NIBP - Công nghệ đo: đo dao động tự động - Thở : <30s (0 ~ 300 mmHg, tiêu chuẩn người lớn - Thời gian đo: AVE<40s	Cái	01



		- Chế độ: Hướng dẫn sử dụng, khoảng đo tự động trong Chế độ tự động 2' ~ 4 h. - Dải đo: Chế độ người lớn /trẻ em: SYS: 40 ~ 250 (mmHg) DIA :15 ~ 200 (mmHg) - Chế độ sơ sinh: SYS: 40 ~ 135 (mmHg) DIA : 15 ~ 100 (mmHg) - Độ chính xác: Lỗi trung bình tối đa: ± 5 mmHg - Độ lệch chuẩn tối đa: 8 mmHg - Độ phân giải: 1 mmHg - Bảo vệ quá áp: Chế độ người lớn: 300 (mmHg) - Chế độ sơ sinh: 160 (mmHg) - Cài đặt giới hạn cảnh báo: SYS: 50 ~ 240 mmHg DIA: 15 ~ 180 mmHg TEMP - Dải: 25 ~ 50 (°C) - Độ chính xác: $\pm 0.2^{\circ}\text{C}$ (25.0 ~ 34.9°C) $\pm 0.1^{\circ}\text{C}$ (35.0 ~ 39.9°C) $\pm 0.2^{\circ}\text{C}$ (40.0 ~ 44.9°C) $\pm 0.3^{\circ}\text{C}$ (45.0 ~ 50.0°C) - Độ phân giải: 0.1°C - Cài đặt giới hạn cảnh báo: 0 ~ 50°C - Kênh: 2 kênh SpO2 - ASpO2: SpO2 chống chuyển động - Dải SpO2% : 0-100% - Độ chính xác SpO2 : $\pm 2\%$ (70 ~ 100%, không chuyển động) $\pm 3\%$ (70 ~ 100%, chuyển động). - Phạm vi xung: 30-250 bpm - Độ chính xác xung nhịp: ± 2 bpm (không chuyển động) ± 3 bpm (chuyển động) - Cài đặt giới hạn cảnh báo: 70 ~ 100%, - Đầu dò SpO2: Bước sóng ánh sáng đỏ 660nm$\pm$5nm Bước sóng ánh sáng hồng ngoại 940nm$\pm$10nm		
	Tổng cộng: 01 Khoản			

Mẫu báo giá

Áp dụng đối với gói thầu mua sắm trang thiết bị y tế; gói thầu mua sắm linh kiện, phụ kiện, vật tư thay thế sử dụng cho trang thiết bị y tế

BÁO GIÁ⁽¹⁾

Kính gửi: ... [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá]

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của.... [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá], chúng tôi [ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các thiết bị y tế như sau:

1. Báo giá cho các thiết bị y tế và dịch vụ liên quan

STT	Danh mục thiết bị y tế ⁽²⁾	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất ⁽³⁾	Mã HS ⁽⁴⁾	Năm sản xuất ⁽⁵⁾	Xuất xứ ⁽⁶⁾	Số lượng/khối lượng ⁽⁷⁾	Đơn giá ⁽⁸⁾ (VND)	Chi phí cho các dịch vụ liên quan ⁽⁹⁾ (VND)	Thuế, phí, lệ phí (nếu có) ⁽¹⁰⁾ (VND)	Thành tiền ⁽¹¹⁾ (VND)
1	Thiết bị A									
2	Thiết bị B									
n	...									

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ... [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày], kể từ ngày ... tháng... năm ... [ghi ngày tháng...năm... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục I - Yêu cầu báo giá].

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày.... tháng....năm....

**Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà
cung cấp⁽¹²⁾**

(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

Ghi chú:

- (1) Hãng sản xuất, nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này. Trường hợp yêu cầu gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản của nhà thầu để gửi báo giá và các tài liệu liên quan cho Chủ đầu tư theo hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. Trong trường hợp này, hãng sản xuất, nhà cung cấp không phải ký tên, đóng dấu theo yêu cầu tại ghi chú 12.
 - (2) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi chủng loại thiết bị y tế theo đúng yêu cầu ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế” trong Yêu cầu báo giá.
 - (3) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể tên gọi, ký hiệu, mã hiệu, model, hãng sản xuất của thiết bị y tế tương ứng với chủng loại thiết bị y tế ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế”.
 - (4) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể mã HS của từng thiết bị y tế.
 - (5), (6) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể năm sản xuất, xuất xứ của thiết bị y tế.
 - (7) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể số lượng, khối lượng theo đúng số lượng, khối lượng nêu trong Yêu cầu báo giá.
 - (8) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị của đơn giá tương ứng với từng thiết bị y tế.
 - (9) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị để thực hiện các dịch vụ liên quan như lắp đặt, vận chuyển, bảo quản cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế; chỉ tính chi phí cho các dịch vụ liên quan trong nước.
 - (10) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị thuế, phí, lệ phí (nếu có) cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế. Đối với các thiết bị y tế nhập khẩu, hãng sản xuất, nhà cung cấp phải tính toán các chi phí nhập khẩu, hải quan, bảo hiểm và các chi phí khác ngoài lãnh thổ Việt Nam để phân bổ vào đơn giá của thiết bị y tế.
 - (11) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi giá trị báo giá cho từng thiết bị y tế. Giá trị ghi tại cột này được hiểu là toàn bộ chi phí của từng thiết bị y tế (bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có)) theo đúng yêu cầu nêu trong Yêu cầu báo giá.
- Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi đơn giá, chi phí cho các dịch vụ liên quan, thuế, phí, lệ phí và thành tiền bằng đồng Việt Nam (VND). Trường hợp ghi bằng đồng tiền nước ngoài, Chủ đầu tư sẽ quy đổi về đồng Việt Nam để xem xét theo tỷ giá quy đổi của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (VCB) công bố tại thời điểm ngày kết thúc nhận báo giá.

(12) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.

Trường hợp áp dụng cách thức gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản nhà thầu của mình để gửi báo giá. Trường hợp liên danh, các thành viên thống nhất cử một đại diện thay mặt liên danh nộp báo giá trên Hệ thống. Trong trường hợp này, thành viên đại diện liên danh truy cập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng chứng thư số cấp cho nhà thầu của mình để gửi báo giá. Việc điền các thông tin và nộp Báo giá thực hiện theo hướng dẫn tại Mẫu Báo giá và hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.

